



Chương 6: Môi Trường

6.3 Vùng Đệm Ven Sông/suối

Vùng đệm ven sông bảo vệ hệ sinh thái nước tự nhiên

- Giúp kiểm soát xói mòn đất
- Giảm thiểu rủi ro lũ lụt
- Hệ thống rễ của chúng đóng vai trò như một bộ lọc tự nhiên và giữ cho nước sạch
- Ngăn chặn hóa chất nông nghiệp trôi vào các nguồn nước
- Cung cấp môi trường sống cho động vật hoang dã
- Giúp điều chỉnh nhiệt độ có lợi cho động vật thủy sinh

Nếu không có vùng đệm ven sông, đất ở rìa suối hoặc sông có thể bị xói mòn và sụp xuống các vùng nước. Các loại hóa chất nông nghiệp được sử dụng cho cây trồng có thể trôi vào nước và làm ô nhiễm nước.



6.3 Vùng Đệm Ven Sông/suối

Số thứ tự	Các yêu cầu đặc thù	Chứng nhận nhóm			Chứng nhận trang trại đơn lẻ
		Trang trại quy mô nhỏ	Trang trại quy mô lớn	Quản lý nhóm	Nhỏ/Lớn
6.3.1	Trang trại duy trì <u>các vùng đệm ven sông</u> hiện có ở liền kề hệ sinh thái thủy sinh.	✓	✓		✓
6.3.2	Các nhà sản xuất duy trì các biện pháp bảo vệ nước uống bổ sung sau đây trong trường hợp trang trại cách xa sông, hồ hoặc vùng nước khác thường được sử dụng làm nguồn nước uống chính hơn 50 m. - Duy trì hoặc thiết lập vùng đệm ven sông có độ rộng tối thiểu 10 m - Bổ sung thêm một khu vực cấm sử dụng hóa chất nông nghiệp 20m bên ngoài (tổng độ rộng 30m), nơi không được sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón - Bổ sung thêm vùng 20m (nằm trong phạm vi 30m đến 50m) chỉ phun thuốc bảo vệ thực vật bằng các dụng cụ cơ khí nhỏ, bằng tay hoặc phun thẳng vào mục tiêu cần xử lý.	✓	✓		✓
Số thứ tự	Yêu cầu cải tiến liên tục				
6.3.3	Hệ sinh thái thủy sinh bao quanh bởi vùng đệm ven sông với các tham số chiều rộng vùng đệm ven sông như sau: - Chiều ngang 5 m dọc hai bên đường nước rộng từ 1 - 5 m. - Đối với trang trại < 2 ha, chiều rộng của vùng đệm có thể giảm xuống 2 m ở cả hai bên - Chiều ngang 8 m dọc theo hai bên của đường nước rộng từ 5-10 m và xung quanh các suối, vùng đất ngập nước và các vùng nước khác - Chiều ngang 15 m dọc hai bên bờ sông rộng hơn 10 m Không bắt buộc phải có các vùng cấm không được sử dụng thuốc bảo vệ thực vật khác dọc theo vùng đệm ven sông được thiết lập đầy đủ.	✓	✓		✓

hãy đọc các yêu cầu và khả năng áp dụng của chúng trước khi bạn chuyển sang trang tiếp theo

6.3.1

Các trang trại duy trì vùng đệm ven sông hiện có bên cạnh các hệ sinh thái dưới nước

Vùng đệm ven sông là những khu vực **thảm thực vật lâu năm bên cạnh hệ sinh thái dưới nước**. Đây là những khu vực **không có cây trồng và vật nuôi**.

Hệ sinh thái dưới nước bao gồm các vùng nước chảy và nước tĩnh, chẳng hạn như:

- Suối (cũng theo mùa)
- Sông ngòi
- Ao và đầm phá
- Hồ
- Vùng đầm lầy

Các ao nhân tạo, ao tưới và đầm xử lý nước không phải là hệ sinh thái dưới nước trừ khi chúng là nơi cư trú của các loài có nguy cơ tuyệt chủng hoặc được phát triển để cung cấp môi trường sống cho động vật hoang dã.



6.3.1

Vùng đệm ven sông có thể là thảm thực vật nguyên sinh hoặc thảm thực vật được trồng

Nếu đã có thảm thực vật tự nhiên bên cạnh hoặc xung quanh một vùng nước hoặc vùng đất ngập nước, **bạn không nên chuyển đổi khu vực đó thành khu vực trồng trọt.**

Bạn nên duy trì dưới dạng thảm thực vật tự nhiên.

Nếu bạn cần thiết lập vùng đệm ven sông, bạn có thể trồng thảm thực vật bên cạnh suối. Những loại này không nên là **cây trồng nông nghiệp**, vì chúng không nên được trồng ngay cạnh suối hoặc sông.

Tương tự như vậy, **bò không nên gặm cỏ trên đồng cỏ** được trồng ngay cạnh sông .



Tình huống giả định

Chúng ta hãy xem xét kỹ hơn vùng đệm ven sông thông qua một ví dụ.
Chúng ta hãy xem xét hai vùng nước này:



Một **dòng suối** nhỏ **khô cạn hầu hết thời gian trong năm** và chỉ chảy trong ba tháng mùa mưa



Một **ao thủy lợi** nhân tạo đã trở thành nơi sinh sống của một loài **rái cá** đang có **nguy cơ tuyệt chủng**

?

Đây có phải là ví dụ về hệ sinh thái dưới nước không?

Hãy suy nghĩ về câu trả lời trước khi bạn chuyển sang trang tiếp theo

Kịch bản tình huống - Giải pháp

Câu trả lời là "**Có**", đây là hệ sinh thái dưới nước và cần có vùng đệm ven sông.

- **Dòng chảy theo mùa:** Theo thuật ngữ của Rainforest Alliance, một dòng suối theo mùa được coi là hệ sinh thái dưới nước nếu nó chảy liên tục trong ít nhất hai tháng trong hầu hết các năm.
- **Ao tước:** Mặc dù **ao** được tạo ra nhân tạo để phục vụ mục đích tưới tiêu nhưng nó lại là nơi sinh sống của **một loài có nguy cơ tuyệt chủng**. Do đó, hiện nay nó được coi là hệ sinh thái dưới nước, môi trường sống của loài này cần được bảo vệ.



Các biện pháp bảo vệ bổ sung để bảo vệ nước uống



Trang trại lớn của James nằm **cách nguồn nước** thường được sử dụng làm **nguồn nước uống** chính chưa đầy 50 mét.

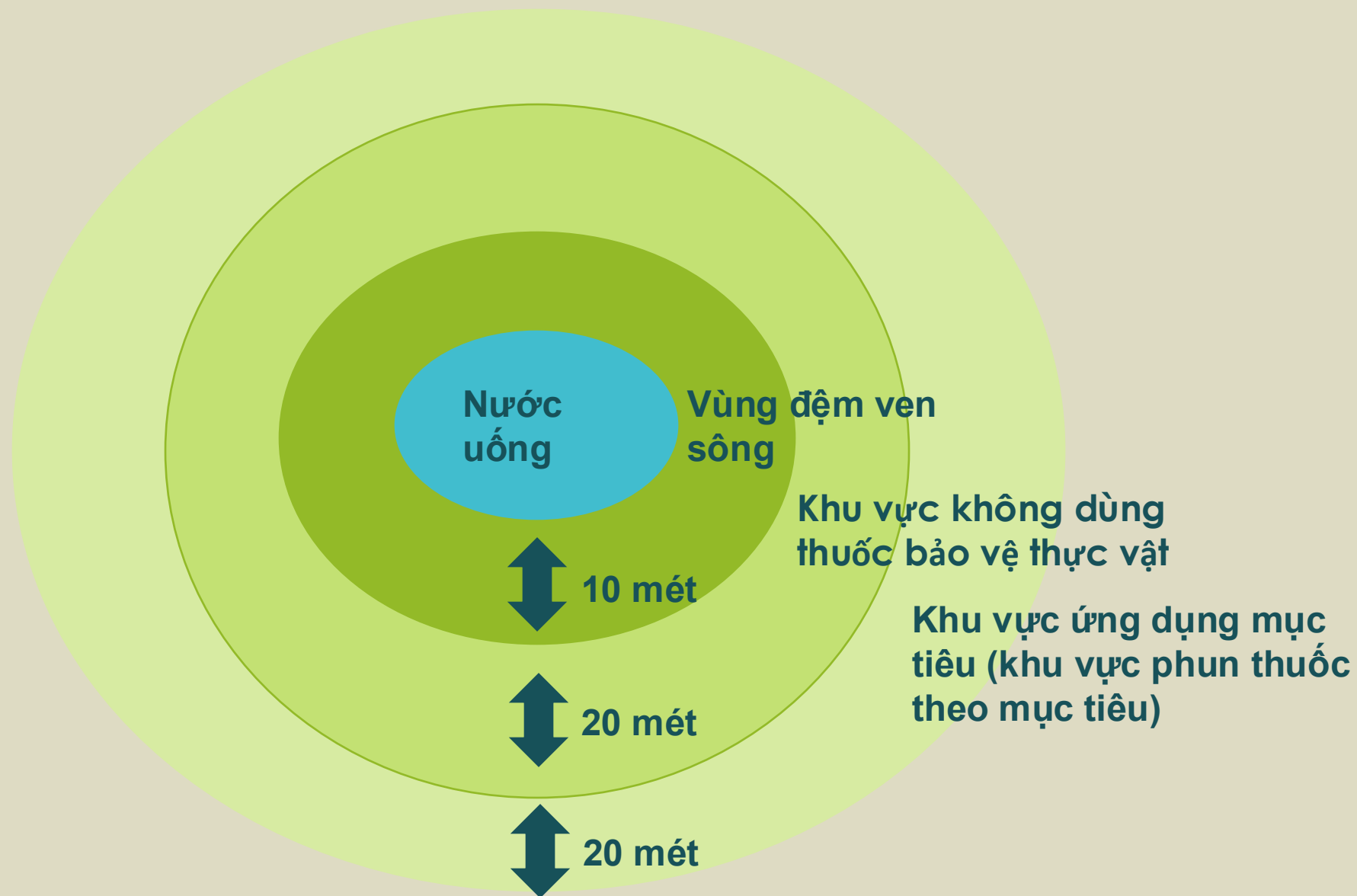
Do đó, anh ấy cần phải có biện pháp phòng ngừa bổ sung để bảo vệ nguồn nước khỏi bị ô nhiễm.

James phải:

- Duy trì hoặc thiết lập vùng đệm ven sông **rộng ít nhất 10 mét** dọc theo nguồn nước
- Bổ sung thêm một **vùng cấm sử dụng bổ sung rộng 20 mét** bên ngoài (tổng cộng 30 mét) nơi không sử dụng thuốc trừ sâu hoặc phân bón
- Bổ sung thêm một vùng **20 mét** (cách nguồn nước từ 30 đến 50 mét), trong đó thuốc trừ sâu chỉ được sử dụng thông qua phương pháp cơ học, hỗ trợ bằng tay hoặc **phun có mục tiêu**.

6.3.2

Các biện pháp bảo vệ bổ sung để bảo vệ nước uống

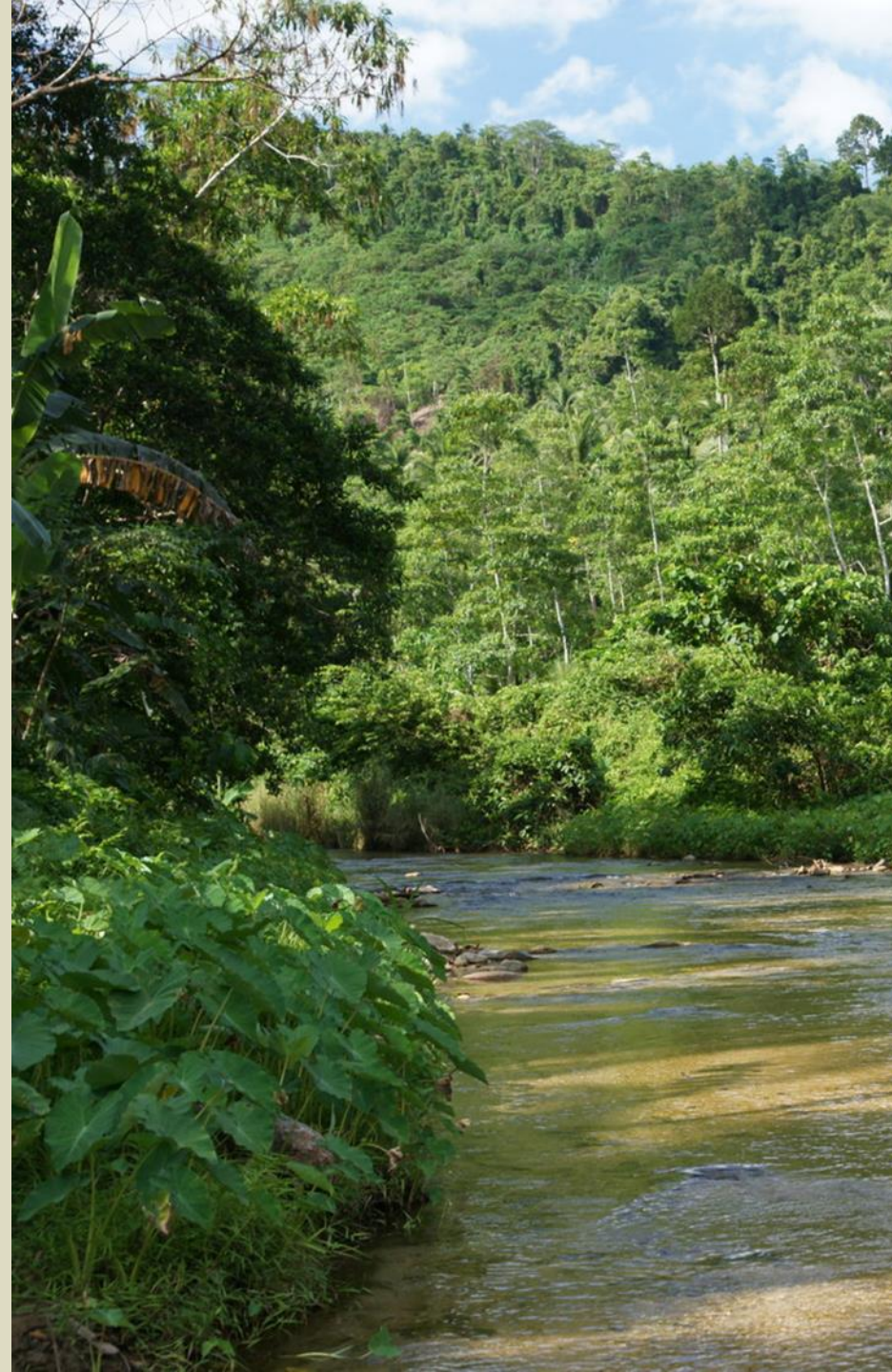


6.3.3

Hệ sinh thái dưới nước được bao quanh bởi các vùng đệm ven sông với các thông số chiều rộng

Nông dân tích cực trồng **cây bản địa và thực vật bản địa** dọc theo cả hai bên bờ suối hoặc sông để thiết lập hoặc khôi phục vùng đệm ven sông.

Nếu cây trồng (nông nghiệp) được trồng gần các nguồn nước, chúng sẽ cần phải được nhổ bỏ để tạo vùng đệm ven sông.



6.3.3

Các thông số chiều rộng vùng đệm ven sông

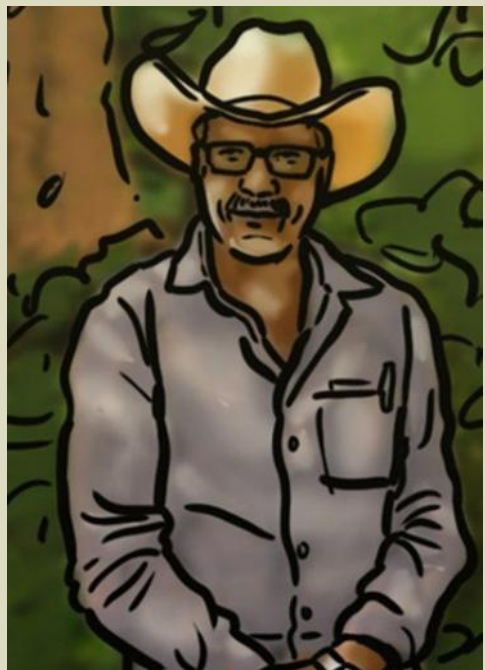
- Nếu một **dòng suối** rộng từ **1-5 mét**, thì vùng đệm ven sông phải **rộng ít nhất 5 mét** dọc theo cả hai bên bờ suối.
- Đối với những trang trại có diện tích dưới 2 ha, chiều rộng của vùng đệm có thể giảm xuống còn **2 mét** ở cả hai bên.
- Khi một **con sông** rộng từ **5-10 mét**, vùng đệm ven sông phải **rộng ít nhất 8 mét** dọc theo cả hai bên bờ sông.
- Đối với **mùa xuân, vùng đất ngập nước** và **các vùng nước tĩnh** khác, vùng đệm ven sông cũng phải **rộng ít nhất 8 mét**.
- Khi một con sông rộng hơn **10 mét**, vùng đệm ven sông của nó phải **rộng ít nhất 15 mét**.



Khi vùng đệm ven sông được thiết lập đầy đủ, thì không cần thiết phải thiết lập thêm các vùng không sử dụng (hóa chất) nữa.

Tình huống giả định

Hãy kiểm tra sự hiểu biết của bạn bằng cách xem xét một ví dụ.



Trang trại cà phê lớn của James nằm cạnh một **con sông rộng 8 mét**.

Để thiết lập vùng đệm ven sông, James đã loại bỏ những cây cà phê được trồng bên cạnh sông. Ông giữ khoảng cách **10 mét** giữa các cây trồng và mép **hai bên bờ sông**.

?

James có đáp ứng được các thông số về chiều rộng vùng đệm ven sông không?

Hãy suy nghĩ về câu trả lời trước khi bạn chuyển sang trang tiếp theo

Kịch bản tình huống - Giải pháp

Câu trả lời là "**Có**", James đang tuân thủ **yêu cầu về thông số chiều rộng**.

Vì chiều rộng của dòng sông từ **5 đến 10 mét** nên chiều rộng yêu cầu của vùng đệm ven sông là **8 mét** theo 6.3.3.

James đã thiết lập vùng đệm ven sông rộng 10 mét, do đó đã đáp ứng được các thông số.





**RAINFOREST
ALLIANCE**

rainforest-alliance.org